

UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/2016/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh Phú Yên

### UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu, ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng “Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình”;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 117/TTr-SXD ngày 10/11/2016), kèm theo Báo cáo thẩm định số 234/BC-STP ngày 15/9/2016 của Sở Tư pháp,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành kèm theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh, như sau:

1. Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 7. Thẩm quyền quyết định đầu tư

1. Dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước:

a) Đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 01 (một) tỷ đồng, chủ đầu tư căn cứ vào kế hoạch dự toán được giao đầu năm để tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng, không phải lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phê duyệt các dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quản lý được đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có tổng mức đầu tư từ 01 (một) tỷ đồng trở lên;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C còn lại, trừ các dự án quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Đầu tư công và các dự án quy định tại điểm d khoản này;

d) Phân cấp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Dự án sử dụng vốn Nhà nước ngoài ngân sách:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phê duyệt các dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã;

b) Người đại diện có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật phê duyệt các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C sử dụng vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh, vốn vay được bảo đảm bằng tài sản Nhà nước, vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp Nhà nước, vốn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, giá trị quyền sử dụng đất của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước góp vốn để đầu tư xây dựng;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C còn lại, trừ các dự án quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Đầu tư công và các dự án quy định tại điểm d khoản này;

d) Phân cấp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

2. Khoản 1 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước:

a) Phân cấp Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước); phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) đối với các công trình theo chuyên ngành thuộc thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy định này đối với các dự án thuộc thẩm quyền thẩm định quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước); và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của mình;

c) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước).”

3. Điểm a khoản 1 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thẩm định các nội dung sau:

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư và các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư

xây dựng được Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư;

- Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển và kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là chủ đầu tư;

- Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc các dự án do Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.”.

4. Khoản 1 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Thẩm quyền phê duyệt công tác đấu thầu

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các nội dung sau đây:

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, trừ các dự án quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này;

- Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc các dự án do Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch đấu thầu, xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

đ) Người đại diện có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án do mình quyết định đầu tư.

e) Chủ đầu tư phê duyệt các nội dung sau:

- Được phân cấp phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 01 (một) tỷ đồng;

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu được thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, danh sách ngắn và kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án do mình quản lý.”.

5. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Sở Tài chính chủ trì tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Tài chính;”.

6. Điều 24 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 24. Thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình

“1. Các dự án đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 01 (một) tỷ đồng thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính về

hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với cơ quan hành chính, đơn vị sử nghiệp;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh, trừ các dự án quy định tại Khoản 3 Điều này;

3. Phân cấp Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được Chủ tịch UBND Tỉnh phân cấp cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư;

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã;

5. Người đại diện có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình các dự án do mình quyết định đầu tư.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2016.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành liên quan và các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Trà**